

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 627/2024/TLST – HNGĐ ngày 24/12/2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Huỳnh Ngọc H, sinh năm 1978.

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh H là Luật sư Phan Văn H1 – Công ty L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Ngọc D, sinh năm: 1984.

Địa chỉ cư trú: Ấp G, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Ngọc H và chị Huỳnh Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Huỳnh Ngọc Đ, sinh ngày 05/01/2008 và Huỳnh Ngọc P, sinh ngày 14/10/2018 cho anh Huỳnh Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ phải thu, phải trả:

Anh Huỳnh Ngọc H và chị Huỳnh Thị Ngọc D tự nguyện thống nhất thỏa thuận giao cho anh H hiện trạng quyền sử dụng đất thửa 411, tờ bản đồ số 7, diện tích 960,9m², loại đất trồng cây lâu năm và căn nhà gắn trên thửa đất 411. Chị D thống nhất nhận giá trị đất và giá trị căn nhà với số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Anh Huỳnh Ngọc H đã giao cho chị Huỳnh Thị Ngọc D nhận đủ số tiền là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng).

Công nhận cho anh Huỳnh Ngọc H được quyền quản lý, sử dụng phần đất thửa 411, tờ bản đồ số 7, diện tích 960,9m², loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại ấp G, xã T, huyện

V, tỉnh Vĩnh Long. Hiện trạng trên thửa đất 411 có căn nhà tường của anh Nguyễn Ngọc H2.

- Án phí sơ thẩm:

Án phí ly hôn: Anh Huỳnh Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ nên anh H phải nộp số tiền 150.000đ.

Án phí chia tài sản chung: Anh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên anh Huỳnh Ngọc H phải nộp số tiền là 5.000.000đ án phí chia tài sản chung.

Tổng cộng anh H phải nộp án phí là 5.150.000đ, khấu trừ vào số tiền tạm ứng 4.050.000đ theo biên lai số 0009737 ngày 24/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Buộc anh Huỳnh Ngọc H nộp tiếp số tiền là 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Mỡn

THẨM PHÁN